

BÁO CÁO

Về kết quả triển khai, thực hiện công tác tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm và công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp

Kính gửi: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 1450-CV/ĐU ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn Kiểm tra của Ban Tổ chức Trung ương; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm và công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác quán triệt, cụ thể hóa

- Ngay từ những ngày đầu khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, khẩn trương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung cao độ vào công tác chỉ đạo, điều hành nhằm đảm bảo sự vận hành liên tục, ổn định và thông suốt của toàn bộ hệ thống chính quyền, đặc biệt không để xảy ra gián đoạn trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Công tác chỉ đạo được thể hiện qua việc chủ động, kịp thời xây dựng, ban hành các kế hoạch, đề án, phương án về sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh; đồng thời chỉ đạo ban hành các văn bản đề cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Ngay trong ngày 01 tháng 7 năm 2025, đồng loạt tại cấp tỉnh và 135 xã, phường trên địa bàn tỉnh đã diễn ra Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân để thực hiện các quy trình về nhân sự, kiện toàn các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và xem xét, quyết định thành lập, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

- Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy, thành lập, sắp xếp các cơ quan, đơn vị và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền; đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập, phổ biến, tuyên truyền và ban hành các văn bản cụ thể hoá, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương (*kèm theo Phụ lục 1*).

2. Kết quả triển khai, thực hiện

2.1. Về công tác cán bộ, công chức, viên chức

2.1.1. Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức

- *Việc cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh, lượng hóa tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức:* Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của Đảng, Nghị định của Chính phủ và Văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức được các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc. Nội dung tiêu chí đánh giá bảo đảm thực hiện theo đúng quy định của Đảng, Nghị định của Chính phủ, việc đánh giá cán bộ gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (trong đó có nhiệm vụ về cải cách hành chính), gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương, Chỉ thị 03, 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Công tác đánh giá được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, không có biểu hiện hình thức, kết quả đánh giá được thông báo đến tập thể cơ quan, đơn vị và từng cá nhân cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, đã góp phần khắc phục bệnh nể nang, né tránh, ngại va chạm, dĩ hòa vi quý. Kết quả xếp loại chất lượng được đánh giá dựa vào kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảng viên, với những sản phẩm cụ thể đã góp phần nâng cao chất lượng, bảo đảm công tác đánh giá ngày càng thực chất, hiệu quả.

- *Việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ:* Công tác nhận xét, đánh giá đối với cán bộ trước khi quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, bầu cử, lấy phiếu tín nhiệm đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, nội dung đánh giá tập về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo đảm lựa chọn cán bộ có năng lực, có khả năng đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- *Việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quý, năm:*

+ Kết quả đánh giá xếp loại năm 2025: Công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai được triển khai đồng bộ, nghiêm túc, đúng quy định; việc đánh giá được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng quy trình, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, bảo đảm tính công khai, khách quan và minh bạch. Kết quả đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 đối với **58.302** cán bộ, công chức, viên chức¹: (i) Số cán bộ đánh giá, xếp loại: **736** người. Trong đó, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: **87** người; hoàn thành tốt nhiệm vụ: **647** người; hoàn thành nhiệm vụ: **02** người; (ii) Số công chức đánh giá, xếp loại: **6.298** người. Trong đó, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: **1.062** người; hoàn thành tốt nhiệm vụ: **5.184** người; hoàn thành nhiệm vụ: **39** người; không hoàn thành nhiệm vụ: **13** người; (iii) Số viên chức đánh giá, xếp loại: **51.268** người. Trong đó, Hoàn

¹ Bao gồm viên chức tại các đơn vị hưởng lương từ nguồn thu đơn vị sự nghiệp.

thành xuất sắc nhiệm vụ: **8.269** người; hoàn thành tốt nhiệm vụ: **42.125** người; hoàn thành nhiệm vụ: **801** người; không hoàn thành nhiệm vụ: **73** người. Qua đó, phản ánh rõ tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực thích ứng và uy tín công tác của phần lớn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong bối cảnh mô hình mới, nhiệm vụ tăng, yêu cầu phối hợp đa ngành và áp lực thời hạn xử lý công việc lớn hơn trước.

+ Kết quả đánh giá quý: Các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung về đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo đúng Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 22/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch số 21-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả xếp loại chất lượng Quý I năm 2026 ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với **129/129** cán bộ lãnh đạo, quản lý. Riêng Quý II năm 2026, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, xếp loại chất lượng.

2.1.2. Công tác quy hoạch cán bộ

Đến nay, cấp có thẩm quyền chưa ban hành hướng dẫn về việc xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026 - 2031; do đó, tỉnh chưa có cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện.

2.1.3. Công tác bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức ứng cử

- *Việc thực hiện nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu, cơ quan tham mưu và cơ quan liên quan trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ, công chức, viên chức:* Công tác cán bộ của tỉnh trong những năm qua thực hiện theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy đảng các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Việc thực hiện phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh² ban hành hướng dẫn tạm thời một số nội dung về quản lý công chức, viên chức. Do đó, việc phân công, phân cấp, ủy quyền trong thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh được thực hiện theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, gắn với kiểm soát quyền lực và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao quyền chủ động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cấp ủy, chính quyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- *Việc cụ thể hóa và xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý:* Đối với các chức vụ, chức danh thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thực hiện theo Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý³. Ủy ban nhân dân tỉnh đã cho chủ trương xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp thẩm quyền

² Công văn số 737/UBND-NC ngày 21/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

³ Quy định số 112/QĐ/TU ngày 19/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Việc cụ thể hóa và ban hành danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương; xác định các tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự trong bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức ứng cử và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức:* Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ; cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đều bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, không có trường hợp bổ nhiệm vượt cấp, bổ nhiệm trong trường hợp đặc biệt. Công tác bổ nhiệm được thực hiện công khai, khách quan, không có tình trạng cục bộ, khép kín; nhu cầu bổ nhiệm đều xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ cơ cấu đội ngũ cán bộ và yêu cầu kiện toàn, củng cố bộ máy lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao.

- *Công tác thẩm định, thẩm tra, rà soát thông tin, nội dung trách nhiệm, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự trong quá trình công tác:* Công tác thẩm định, thẩm tra, rà soát thông tin đối với nhân sự được thực hiện trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển hoặc giới thiệu ứng cử theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP và các quy định của Đảng, pháp luật có liên quan. Nội dung thẩm định, thẩm tra tập trung vào việc xác minh, đánh giá tính đầy đủ, chính xác và hợp pháp của hồ sơ nhân sự; tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực, trình độ chuyên môn, quá trình công tác, kết quả thực hiện nhiệm vụ; việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kê khai tài sản, thu nhập (đối với trường hợp thuộc diện phải kê khai) và các nội dung khác theo quy định.

- *Hồ sơ và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức:* Hồ sơ bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, trung thực, bảo mật và thuận tiện trong việc khai thác, sử dụng. Hồ sơ bổ nhiệm được lập, quản lý và lưu trữ theo quy định, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện quy trình bổ nhiệm. Hồ sơ bao gồm các tài liệu chủ yếu như: tờ trình đề nghị bổ nhiệm; biên bản các hội nghị và kết quả kiểm phiếu theo từng bước của quy trình; sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; bản kê khai tài sản, thu nhập; bản nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; kết luận về tiêu chuẩn chính trị (nếu có); văn bằng, chứng chỉ; bản kê khai tài sản, thu nhập và các tài liệu khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2.1.4. Công tác bổ nhiệm lại cán bộ, giới thiệu tái cử

Tính từ ngày 01/7/2025 đến nay, tỉnh chưa có trường hợp thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; đã thẩm định trình Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với 135 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, trong đó: có 134 người tái cử, có 01 người giới thiệu lần đầu⁴. Tuy nhiên, vẫn còn 09 chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là người địa phương.

⁴ Chủ tịch UBND xã Ia Tôr.

2.1.5. Công tác điều động, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức

Công tác điều động cán bộ, công chức, viên chức được gắn với công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhằm tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được rèn luyện, thử thách và trưởng thành. Cán bộ luân chuyển đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh được luân chuyển đến theo quy định, có chiều hướng phát triển. Kết quả điều động cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý từ cấp tỉnh xuống xã có 02 người⁵.

2.1.6. Về cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, tạm đình chỉ công tác và kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ: **Không có.**

2.1.7. Kết quả xử lý sai phạm trong công tác cán bộ: **Không có.**

2.1.8. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cơ sở theo Thông báo kết luận số 21-TB/VPTW

- Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương được triển khai đồng bộ, kịp thời. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chỉ định 135 Chủ tịch, 269 Phó Chủ tịch UBND xã, phường nhiệm kỳ 2021 - 2026, bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2025.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã phê chuẩn 135 Chủ tịch, 265 Phó Chủ tịch UBND xã, phường nhiệm kỳ 2026 - 2031, bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương đi vào hoạt động chậm nhất ngày 01/4/2026. Trong đó, 126 Chủ tịch UBND xã, phường không là người địa phương.

- Để tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường đủ số lượng, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp bảo đảm thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời chuyển mạnh vai trò của cấp cơ sở sang chủ động nắm, quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, UBND tỉnh đã ban hành Phương án số 03/PA-UBND ngày 24/10/2025 về bố trí, điều động, sắp xếp và tăng cường cán bộ, công chức, viên chức về công tác tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ và bố trí, sắp xếp cán bộ, tiếp tục kiện toàn, tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và chất lượng ngày càng cao. Đội ngũ cán bộ cơ sở phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất, năng lực, uy tín, gần dân, sát dân, trọng dân, vì Nhân dân phục vụ; có trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; có tư duy đổi mới sáng

⁵ Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa; Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ia Púch.

tạo, khát vọng cống hiến, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và nhiệm vụ phát triển nhanh, bền vững của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 25/6/2026 về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền cấp xã, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tình hình mới.

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch⁶ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức nhằm tăng cường bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ, chức danh, lãnh đạo, quản lý. Trang bị, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp⁷. Tạo chuyển biến trong nhận thức, tiếp cận với cách tư duy mới, phương pháp làm việc hiệu quả góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của địa phương trong tình hình mới.

- Thực hiện Quyết định số 700/QĐ-TTg, ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp giai đoạn 2026 - 2031, UBND tỉnh đã có văn bản triển khai cho các sở, ngành và sẽ ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện trong thời gian tới.

- Sở Nội vụ trình Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến, trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến về xếp ngạch chuyên viên chính đối với 37 Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ⁸.

2.2. Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế và vị trí việc làm

2.2.1. Về công tác tổ chức bộ máy

- Để triển tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, địa phương tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Phương án số 02/PA-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2025 sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; Phương án số 05/PA-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2025 sắp xếp, tinh gọn đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong

⁶ Kế hoạch số 82/KH-UBND, ngày 28/4/2025; Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 09/7/2025 và Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 28/8/2025; Kế hoạch số 159/KH-UBND, ngày 31/12/2025.

⁷ Tháng 7/2025 các sở, ngành trang bị, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm và hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp cho 6.276 lượt cán bộ, công chức cấp xã; Quý I năm 2026, các sở, ngành mở 17 lớp bồi dưỡng, tập huấn theo hình thức trực tiếp và trực tuyến cho 4.616 lượt cán bộ, công chức, viên chức cấp xã.

⁸ Điều b khoản 2 Điều 70 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

các cơ quan hành chính và sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Trên cơ sở đó, đã thực hiện sắp xếp giảm 39 đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh⁹; giảm 24 đầu mỗi đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh¹⁰. Thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 254/KH-UBND và các văn bản định hướng, chỉ đạo của Trung ương nhằm sắp xếp tổ chức bộ máy thật sự tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

- Đến nay, thực hiện các quy định của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 15/15 cơ quan, tổ chức hành chính và 09/11 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh¹¹; 14/14 chi cục, 214/214 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở và tương đương.

2.2.2. Về biên chế

a) Việc tạm giao biên chế trong giai đoạn chưa có quyết định giao biên chế chính chức

Năm 2026, được sự thống nhất của Ban thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các quyết định¹² tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp xã; số lượng người làm việc (biên chế viên chức) trong các đơn vị sự nghiệp năm 2026 như sau:

- Tổng biên chế cán bộ, công chức tạm giao là: 8.681 biên chế. Trong đó: Cấp tỉnh 2.434 biên chế; cấp xã 6.050 biên chế (biên chế tạm giao cho Ban chỉ huy quân sự cấp xã là 405); dự phòng do sắp xếp tổ chức bộ máy chưa giao 197 biên chế.

- Số công chức có mặt tại thời điểm thời điểm 10 tháng 6 năm 2026 là 6.832 công chức (gồm: cấp tỉnh 1.951 người, cấp xã 4.881 người).

- Biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước tạm giao năm 2026 là 52.991 người. Trong đó: Sự nghiệp lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo 44.437 người;

⁹ Giảm: **09** Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (Quy Nhơn; Vân Canh; Vĩnh Thạnh; An Lão; Ia Grai; Đak Đoa; Chư Puh; Đak Pơ; Phú Thiện); **01** Trung tâm Chuyển đổi số Nông nghiệp và Môi trường; **28** Ban quản lý rừng phòng hộ (Bắc Bình Hồ; Bắc Ia Grai; Chư A Thai; Chư Mố; Chư Sê; Đak Đoa; Đông Bắc Chư Păh; Nam Phú Nhơn; Nam Sông Ba; Ia Ly; Ia Sai; Ia Tul; Xã Nam; Bắc An Khê; Ya Hội; Đức Cơ; Ia Grai; Ia Meur; Ia Puch; Mang Yang; Hà Ra; Hoài Nhơn; Phù Mỹ; Phù Cát; Tây Sơn; Vân Canh; Vĩnh Thạnh; An Lão; Hoài Ân; **01** Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

¹⁰ Giảm 24 Trạm thuộc Chi cục: 12 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, 12 Trạm Chăn nuôi và Thú y

¹¹ Trường Cao đẳng Y tế và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Điều lệ trường cao đẳng và hiện tại đang trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong. Sau khi hoàn thành sắp xếp sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định.

¹² Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của tỉnh Gia Lai năm 2026; Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2026 về điều chuyển số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2026 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2026 về điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các phường, xã.

sự nghiệp lĩnh vực Y tế 5.900 người; sự nghiệp lĩnh vực Văn hoá, Thông tin, Thể thao 929 người; sự nghiệp lĩnh vực khác 1.429 người; dự phòng do sắp xếp tổ chức bộ máy chưa giao 296 người.

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên là: 2.973 người.

- Số viên chức có mặt tại thời điểm ngày 10 tháng 6 năm 2026 là 49.109 viên chức (gồm: số viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 46.577 người, viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là 2.532 người).

b) Việc giao biên chế theo quy định của cấp có thẩm quyền

Thực hiện định hướng, nguyên tắc giao biên chế tại Kết luận số 204-KL/TU ngày 16 tháng 6 năm 2026 và số lượng biên chế được giao tại Quyết định số 1004-QĐ/TU ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và chính quyền địa phương năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 1001/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2026 trình Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 thông qua Nghị quyết quyết định giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của chính quyền cấp tỉnh và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Gia Lai năm 2026. Theo đó:

- Biên chế cán bộ, công chức 7.813 biên chế, giảm so với số tạm giao năm 2026 là 868 biên chế, gồm: Các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là 2.357 biên chế; các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã là 5.456 biên chế.

- Biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước 47.909 biên chế, giảm so với số tạm giao năm 2026 là 5.082 biên chế.

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết nói trên, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành quyết định giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc cụ thể cho các xã, phường và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

2.2.3. Về vị trí việc làm

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định về vị trí việc làm công chức, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc triển khai xây dựng và phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Theo đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai việc xây dựng Đề án vị trí việc làm theo đúng trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, đảm bảo nội dung và chất lượng, trình cấp có thẩm quyền hoàn thành việc phê duyệt chậm nhất ngày 30 tháng 6 năm 2026. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 ủy quyền việc phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên

chức theo chức danh nghề nghiệp đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

Sở Nội vụ cũng đã ban hành văn bản hướng dẫn việc xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh (kèm các mẫu Đề án). Đồng thời, triển khai đơn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm nhằm triển khai đồng bộ, thống nhất trên toàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của trung ương.

Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định. Chính phủ vừa mới ban hành Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 quy định về vị trí việc làm viên chức (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026); Sở Nội vụ đang tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc phê duyệt vị trí việc làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo thống nhất, kịp thời, đúng quy định nhằm thay thế các quyết định phê duyệt vị trí việc làm viên chức đã ban hành trước đó.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

Việc triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, quyết liệt chỉ đạo thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời theo chỉ đạo, định hướng của Trung ương. Việc triển khai thực hiện đạt được các kết quả thực tế (giảm 39 đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập). Các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp đi vào vận hành cơ bản ổn định, không làm gián đoạn việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Biên chế được quản lý, sử dụng chặt chẽ, bảo đảm không vượt so với số chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao.

Việc xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm được triển khai thực hiện kịp thời, tạo tiền đề cho việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Về tổ chức bộ máy

Trung ương ban hành rất nhiều văn bản chỉ đạo với chủ trương chung là tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả nhưng chưa có quy định hoặc định hướng cụ thể về nội dung, tiêu chí, tiêu chuẩn, tỷ lệ sắp xếp đối với các tổ chức hành chính nên khó khăn trong việc xác định trọng tâm, trọng điểm sắp xếp cho phù hợp.

Thời gian qua, công tác sắp xếp đã được thực hiện rất quyết liệt, liên tục. Việc tiếp tục thực hiện sắp xếp sẽ làm ảnh hưởng đến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức và ảnh hưởng lớn đến tính ổn định, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động

của các cơ quan. Do đó, sau hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, các cơ quan còn chần chừ, chưa chủ động rà soát, đề xuất sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong; hầu hết đều chờ chỉ đạo hoặc đề xuất giữ nguyên, không sắp xếp.

2.2. Về biên chế

Năm 2026, tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của khối chính quyền là 47.909 người, giảm 5.082 người tương ứng giảm 9.59% so với số được giao năm 2025. Trong đó sự nghiệp Giáo dục Đào tạo và Y tế chiếm 94.5% tổng số lượng người làm việc được giao. Do vậy khi cắt giảm hai ngành này sẽ có số lượng cắt giảm rất cao với hơn 4.996 chỉ tiêu (Giáo dục và Đào tạo 4.406 chỉ tiêu; Y tế 590 chỉ tiêu).

Trên thực tế tỉnh Gia Lai trong nhiều năm qua, biên chế sự nghiệp giáo dục, y tế còn thiếu so với định mức quy định rất nhiều, đặc biệt là ở các đơn vị sự nghiệp công lập phía Tây Gia Lai (khu vực tỉnh Gia Lai cũ).

Đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

- Trong giai đoạn 2022-2026, vì tình trạng thiếu giáo viên nhiều nên tỉnh đã được Trung ương xem xét bổ sung 4.339 biên chế sự nghiệp cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo (tỉnh Gia Lai cũ là 3.788 biên chế, tỉnh Bình Định cũ là 551 biên chế) những vẫn chưa đảm bảo biên chế giáo viên giảng dạy theo định mức.

- Năm 2025, trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹³, tỉnh Gia Lai đã xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập tỉnh Gia Lai năm 2025¹⁴. Trong đó, tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng là 4.088; đến thời điểm hiện tại Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành việc tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, đang chuẩn bị tiến hành các bước tiếp theo trong quy trình tuyển dụng. Tuy nhiên với tình hình cắt giảm biên chế hiện nay, tỉnh phải tạm dừng tuyển dụng viên chức giáo dục.

- Theo tính toán của ngành Giáo dục và Đào tạo, nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2026-2027 theo định mức quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT và Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT¹⁵ của tỉnh còn thiếu là 11.227 chỉ tiêu

¹³ Tại Công văn số 697/NGCBQLGD-PTNGCB ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục có yêu cầu: “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung triển khai thực hiện các giải pháp, đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng...”; “Xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên tại các trường phổ thông, mầm non và viên chức làm việc tại các cơ sở y tế trong tổng số chỉ tiêu biên chế được giao theo quy định của pháp luật, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, vị trí việc làm, phù hợp với nhu cầu của địa phương, đặc biệt là số biên chế giáo viên đã được bổ sung giai đoạn 2022-2026”.

¹⁴ Kế hoạch số 3451/KH-SGDĐT ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyển dụng viên chức trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập tỉnh Gia Lai năm 2025; Kế hoạch số 780/KH-SGDĐT ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung của Kế hoạch số 3451/KH-SGDĐT.

¹⁵ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo

bao gồm: cán bộ quản lý 960 người; giáo viên 7.223 người; nhân viên 3.044 người. Nếu thực hiện cắt giảm 10% chỉ tiêu số lượng người làm việc đã giao cho ngành giáo dục (tương đương 4.406 chỉ tiêu), thì tổng số lượng người làm việc còn thiếu so với định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ là 15.633 người (bao gồm 4.406 chỉ tiêu bị cắt giảm và 11.227 chỉ tiêu thiếu so với định mức); ngành giáo dục sẽ không còn biên chế để tổ chức tuyển dụng 4.088 chỉ tiêu theo Kế hoạch nói trên và sẽ xảy ra tình trạng thiếu giáo viên đứng lớp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Trước mắt, năm học 2026-2027 để đảm bảo nhân lực giảng dạy thì cần phải bố trí 4.406 giáo viên đứng lớp.

Đối với sự nghiệp Y tế:

- Theo quy định hiện hành, hiện nay ngành Y tế đang thiếu 820 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Tuy nhiên nếu thực hiện Thông tư số 43/2025/TT-BYT¹⁶; nhiều nhiệm vụ của toàn ngành cũng như của Trạm y tế xã được bổ sung đòi hỏi phải đảm bảo nguồn nhân lực để đáp ứng.

- Theo định hướng xây dựng trạm y tế thành đơn vị sự nghiệp y tế công lập đến năm 2030, nguồn nhân lực cần được bổ sung rất lớn. Dự thảo sửa đổi, bổ sung Thông tư số 43/2025/TT-BYT của Bộ Y tế đề xuất mỗi Trạm Y tế phải được bố trí tối thiểu 15 viên chức, đồng thời số lượng này còn được điều chỉnh tăng theo quy mô dân số, điều kiện địa lý, đặc điểm vùng miền và khối lượng công việc thực tế. Việc tổ chức lại toàn bộ hệ thống 135 Trạm Y tế theo lộ trình nêu trên đòi hỏi phải bảo đảm đủ nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu chuyên môn, tổ chức bộ máy và cung ứng đầy đủ các dịch vụ y tế cơ bản cho người dân.

- Trong trường hợp thực hiện cắt giảm 10% số lượng người làm việc ngay trong giai đoạn hiện nay thì việc bố trí nhân lực cho các Trạm Y tế sẽ gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện chủ trương của Trung ương, Bộ Y tế cũng như mục tiêu củng cố, nâng cao năng lực y tế cơ sở.

2.3. Về vị trí việc làm

Hiện nay, quy định về vị trí việc làm công chức, viên chức, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức đã được trung ương hướng dẫn tương đối cụ thể. Tuy nhiên, việc xếp lương khi công chức, viên chức thay đổi từ vị trí việc làm cao hơn xuống vị trí việc làm thấp hơn chưa được hướng dẫn nên khó khăn cho việc xếp lương cho phù hợp.

Mặc dù các cơ quan đã phê duyệt vị trí việc làm; tuy nhiên, việc xác định biên chế theo vị trí việc làm vẫn còn là một vấn đề khó. Đa số các cơ quan đều bố trí theo hiện trạng mà chưa có cơ sở để rà soát, đánh giá khối lượng công việc của từng bộ

dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

¹⁶ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

phận chuyên môn làm cơ sở xác định nơi thừa, nơi thiếu để sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự cho phù hợp.

3. Một số bài học kinh nghiệm rút ra

Một là, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt, toàn diện của Trung ương đối với địa phương trong các vấn đề cốt lõi. Giao quyền chủ động cho địa phương để quyết định các vấn đề cụ thể trong phạm vi năng lực, điều kiện tình hình thực tiễn và khả năng tự cân đối của địa phương.

Hai là, Trung ương cần tăng cường bổ sung nguồn lực hỗ trợ cho địa phương trong giai đoạn đầu tổ chức, sắp xếp nhất là các nền tảng công nghệ số dùng chung; tích hợp các nền tảng số, dữ liệu số của các bộ ngành đang bị phân tán thành một nền tảng chung có cấu trúc thống nhất để tạo thuận lợi cho địa phương trong việc truy cập, khai thác, vận hành, sử dụng,...

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn phát sinh ngay từ cơ sở bảo đảm bộ máy vận hành thông suốt, không để công việc tồn đọng, kéo dài.

Bốn là, cần đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ, bố trí cán bộ theo năng lực, sở trường; áp dụng nghiêm nguyên tắc “có vào, có ra; có lên, có xuống” nhằm tạo động lực cho cán bộ có năng lực có mục tiêu phấn đấu và cán bộ còn hạn chế về năng lực phải nỗ lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Năm là, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong khai thác dữ liệu tổng hợp, báo cáo và trong việc tích hợp, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trong thực hiện công việc trên môi trường số.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng đề án/phương án và thực hiện sắp xếp các cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch số 254/KH-UBND bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thành việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công việc và trách nhiệm của người đứng đầu. Tiếp tục hoàn thiện quy chế làm việc, quy trình xử lý công việc theo phương châm “6 rõ”. Gắn nhiệm vụ với trách nhiệm cá nhân, sản phẩm đầu ra và kết quả thực hiện.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề xuất Ban Tổ chức Trung ương xem xét bổ sung biên chế viên chức ngành giáo dục và y tế bảo đảm tổng biên chế viên chức bố trí cho hai lĩnh vực này đạt tối thiểu 90% so với định mức.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C1, C7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh